

Bản án số: 44/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29-03-2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Thùy

2. Ông Lò Văn Trục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân-Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2023/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Mai A, sinh năm: 2001

Trú tại: Thôn Bá Lộc, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13/3/2023).

- Bị đơn: Anh Lê Văn Ch, sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn Bá Lộc, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 28/02/2023 và quá trình giải quyết vụ án chị Lương Thị Mai A trình bày: Chị và anh Chung tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, cưới theo phong tục tập quán và đi đăng ký kết hôn ngày 31/7/2019 tại UBND xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn với chồng chung sống hạnh phúc và ở tại phố Bá Lộc, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước. Đến năm 2020 sau khi chị sinh con thì bắt đầu xảy ra tranh cãi và bất đồng về quan điểm sống, nguyên nhân do sau khi cưới vợ chồng có cho anh trai của anh Chung là anh Lê Văn Thành vay hai cây vàng để làm ăn hứa vài ngày sẽ trả nhưng đến nay anh Thành và anh Chung yêu cầu chị không được đòi và sẽ không trả, tháng 4/2020 anh Chung nhờ bố mẹ chị vay tiền để mua xe ô tô nhưng anh Chung không mua xe mới mà lại lấy lại xe cũ của anh trai anh Chung là anh Thành và không sang tên, sau khi mua xe được 5 tháng thì anh Chung và anh Thành mang xe đi bán mà

không nói cho chị biết, số tiền bán xe anh Chung cũng không cho chị biết. Anh Chung thường xuyên không trung thực trong cuộc sống vợ chồng và có mối quan hệ phức tạp với người phụ nữ khác. Hiện nay anh Chung vẫn vay mượn tiền của người quen, bạn bè của bố mẹ chị và cậu mợ chị mà không cho chị biết, đến khi không liên hệ được với anh Chung thì họ nhờ chị chuyển lời thì chị mới biết sự việc. Nay chị không còn tình cảm với anh Chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bá Thước giải quyết cho chị được ly hôn anh Ch.

- Về con chung: Có 01 con chung là Lê Anh Vương, sinh ngày 09/5/2020. Cháu hiện nay còn rất nhỏ, rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ, anh Chung còn ham chơi, nợ nần không tu chí làm ăn, không đủ khả năng nuôi con, nên ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và yêu cầu anh Chung cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Nếu anh Chung không nhất trí cấp dưỡng nuôi con, chị cũng không yêu cầu anh Chung phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và công nợ: Chị không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 28/2/2023, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa anh Chung trình bày: Anh và chị Mai Anh đăng ký kết hôn ngày 31/7/2019 tại UBND xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Đến năm 2020 có 01 con chung. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình bên ngoại, anh mở phòng khám tại nhà ngoại. Quá trình chung sống anh là người trực tiếp lo kinh tế cho gia đình, chị Mai Anh sau khi kết hôn ở nhà chăm con, hai năm gần đây vợ chồng bàn bạc và thống nhất cho chị Mai Anh đi học, anh cũng là người chu cấp cho chị Mai Anh đi học. Từ khi chị Mai Anh đi học chị Mai Anh không còn tình cảm với anh, anh cũng đã cho chị Mai Anh thời gian suy nghĩ nhưng chị không đồng ý đoàn tụ. Nay chị Mai Anh yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Anh Vương, sinh ngày 09/5/2020. Ly hôn anh cũng có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị Mai Anh cấp dưỡng, vì thực tế từ khi kết hôn đến nay chị Mai Anh chỉ ở nhà chăm con, chưa có thu nhập và công việc ổn định, hiện nay chị Mai Anh vẫn đang đi học, anh vẫn phải lo chu cấp hàng tháng, từ tháng 2/2023 khi chị Mai Anh nộp đơn ly hôn anh mới ngừng việc chu cấp tiền nuôi con.

- Về tài sản và công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 07/3/2023 chị Mai Anh và anh Chung thuận tình ly hôn, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản và công nợ. Về con chung, ly hôn anh Chung và chị Mai Anh đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Chị Mai Anh có nguyện vọng yêu cầu anh Chung cấp dưỡng mỗi tháng 5.000.000đ, nếu anh Chung không đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con chị cũng đồng ý. Nguyện vọng của chị được trực tiếp nuôi con. Anh Chung có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị Mai Anh cấp dưỡng và anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bá Thước chuyển hồ sơ về Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa để giải quyết vì anh không có hộ khẩu tại huyện Bá Thước, như vậy không thuộc thẩm quyền của tòa án nhân dân huyện Bá Thước. Trước đây anh có khẩu tại huyện Hoằng Hóa nay đã nhập về Thành phố Thanh Hóa, sau đó mẹ vợ tự ý chuyển khẩu anh về huyện Bá Thước. Anh ở huyện Bá Thước từ khoảng năm 2018

có đăng ký tạm trú tại xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, sau khi lấy vợ 2019 anh về sống với gia đình bên ngoại và mở phòng khám tại nhà ngoại tại xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, đến tháng 4/ 2020 anh mở thêm phòng khám tại huyện Quan Sơn và có đăng ký tạm trú tại xã Trung Hạ, huyện Quan Sơn. Hiện nay anh vẫn đăng ký tạm trú tại Trung Hạ, Quan Sơn. Anh vẫn đi lại giữa hai phòng khám, từ ngày mùng 9 tết 2023 do mâu thuẫn vợ chồng nên anh mới không về sống với bên ngoại nữa, lâu lâu anh mới về để thăm con và có khách ở phòng răng ở nhà bố mẹ vợ thì anh vẫn về làm việc.

Tại phiên tòa chị Mai Anh đã có đơn đề nghị xử vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Mai Anh.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình Tòa án thụ lý anh Chung có tên trong nhân khẩu nhà chị Mai Anh tại Bá Thước, anh Chung thực tế sinh sống tại Bá Thước nên Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 56,58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Mai Anh được ly hôn anh Chung. Về con chung: Giao cháu Lê Anh Vương, sinh ngày 09/5/2020 cho chị Mai Anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến tuổi thành niên, anh Chung không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị Mai Anh phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Anh Chung yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bá Thước chuyển hồ sơ về Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa để giải quyết do anh không có hộ khẩu thường trú tại huyện Bá Thước. Tuy nhiên Trong suốt quá trình làm việc tại Tòa án anh Chung đều thừa nhận việc anh thường xuyên cư trú, sinh sống, làm việc tại huyện Bá Thước từ năm 2018 cho đến nay, tại các biên bản xác minh ngày 03/3/2023 đối với trưởng phố Bá Lộc và các hộ dân là hàng xóm sống gần nhà anh Chung và chị Mai Anh đều thể hiện anh Chung cư trú, sinh sống làm việc tại huyện Bá Thước từ năm 2018, đến năm 2019 anh Chung kết hôn với chị Mai Anh và chuyển về phố Bá Lộc xã Thiết Ống mở phòng khám răng hàm mặt và sinh sống từ đó cho đến nay, hiện nay các thiết bị và phòng khám vẫn đang đặt ở nhà bố mẹ chị Mai Anh ở phố Bá Lộc, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước. Anh Chung vẫn đi về đó làm và anh chung vẫn đang sống tại phố Bá Lộc, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước. Mặt khác anh Chung đã từng nhập khẩu về Bá Thước có xác nhận của công an xã Thiết Ống, sau khi Tòa án thụ lý vụ án thì anh Chung mới chuyển khẩu về quê. Việc anh Chung cho rằng mẹ vợ anh tự ý nhập khẩu anh về xã Thiết Ống là không có cơ sở vì khi ấy cuộc sống vợ chồng đang diễn ra bình thường chưa có sự rạn nứt, trách nhiệm đăng ký cư trú để làm việc sinh sống ổn

định là thuộc về anh Chung, anh Chung đồng ý và mong muốn điều đó. Nay anh Chung nêu lý do hộ khẩu là để kéo dài thời gian giải quyết vụ án và nhằm mục đích khác. Trên thực tế anh Chung vẫn sinh sống và làm việc tại Bá Thước. Tại khoản 1 Điều 14 Luật cư trú 2020 quy định: “ Nơi cư trú của vợ, chồng là nơi vợ, chồng thường xuyên chung sống”. Như vậy thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc TAND huyện Bá Thước là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lương Thị Mai A và anh Lê Văn Ch đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa ngày 31/7/2019 và không vi phạm điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Trong cuộc sống hôn nhân xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do quá trình chung sống hai bên có nhiều điểm bất đồng, không chia sẻ và thông cảm được cho nhau. Việc này là phù hợp với nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án. Cả anh Chung và chị Mai Anh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Mai Anh và anh Chung được ly hôn để giải phóng cho nhau là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Mai A và anh Ch có 01 con chung Lê Anh Vương, sinh ngày 09/5/2020. Hiện nay cháu Vương đang ở cùng chị Mai Anh và ông bà ngoại, ly hôn cả chị Mai Anh và anh Chung đều có nguyện vọng được nuôi con, đây là nguyện vọng chính đáng của những người làm cha, làm mẹ, thể hiện trách nhiệm đối với con. Tuy nhiên, xét thấy hiện nay cháu Anh Vương đang còn nhỏ (dưới 3 tuổi), từ khi sinh ra cho đến nay cháu cũng đang do chị Mai Anh trực tiếp nuôi dưỡng. Xét hoàn cảnh thực tế và để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự sáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của chị Mai Anh, giao cháu Anh Vương cho chị Mai Anh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên, anh Chung không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế và các quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản: Chị Mai A và anh Ch không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Mai A phải nộp 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 1 điều 227, điều 228, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Lương Thị Mai A được ly hôn anh Lê Văn Ch.

Về con chung: Giao cháu Lê Anh Vương, sinh ngày 09/5/2020 cho chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên, anh Chung không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Lê Văn Ch có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

Về án phí: Chị Lương Thị Mai A phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên lai số: AA/2022/0002004 ngày 21/02/2023. Chị Mai A đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Lương Thị Mai A, có mặt anh Lê Văn Ch. Anh Ch có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Mai A có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND xã Thiết Ống;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ toa phiên tòa

Nguyễn Thanh Thùy

Lò Văn Trục

Phạm Văn Hùng

